

Số: **2056** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **28** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá
thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2022**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Thực hiện Quyết định số 2052/QĐ-BTTTT ngày 27/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử của Bộ (để đưa tin);
- Lưu: VT, VP, KSTTHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Anh Tuấn

KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 2056/QĐ-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến
Lĩnh vực Viễn thông và Internet				
1.	Cấp phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam	Cục Viễn thông	Quý III/2022	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị và đề xuất
2.	Sửa đổi, bổ sung giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam			
3.	Gia hạn giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam			
4.	Chấp nhận hoàn trả mã, số viễn thông			
5.	Phân bổ mã, số viễn thông			
6.	Xác nhận đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu bắt buộc phải chứng nhận và công bố hợp quy			
7.	Xác nhận đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu bắt buộc phải công bố hợp quy			
Lĩnh vực Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử				
8.	Cấp giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	Cục Phát thanh,	Quý II/2022	Báo cáo kết quả rà soát,
9.	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước			

10.	Cấp lại giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	Truyền hình và Thông tin điện tử		kiến nghị và đề xuất
Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành				
11.	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Cục Xuất bản, In và Phát hành	Quý II/2022	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị và đề xuất
12.	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài			
13.	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài			
14.	Điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài			
15.	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm (cấp Trung ương)			
16.	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm (cấp địa phương)			

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG